

Số: /KH-STTTT-VP

Trà Vinh, ngày 18 tháng 01 năm 2021

## **KẾ HOẠCH** **Cải cách hành chính năm 2021**

Căn cứ Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2021,

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2021 tại cơ quan, như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Nâng cao chất lượng, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính; cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh; chú trọng cải cách thủ tục hành chính, nâng cao sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ hành chính.

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về các nhiệm vụ cải cách hành chính bằng nhiều hình thức, tạo sự chuyển biến mới trong nhận thức của CCVC và nhân dân trên địa bàn tỉnh; tăng cường ứng dụng CNTT nhằm đem lại những kết quả thiết thực nhất trong thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính.

#### **2. Yêu cầu**

Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện công tác cải cách hành chính nhằm đảm bảo các nhiệm vụ được kịp thời, đầy đủ; CCVC có tinh thần, thái độ, trách nhiệm cao trong việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cũng như trong giải quyết hoặc phối hợp giải quyết công việc đối với cá nhân, tổ chức.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, trung tâm thuộc Sở trong quá trình thực hiện, góp phần hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra.

### **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

#### **1. Về cải cách thể chế**

Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật khi trình UBND tỉnh ban hành.

Thường xuyên rà soát, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật phục vụ yêu cầu quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

Tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh trên cơ sở kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Tăng cường công tác công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của đơn vị.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

Tiếp tục rà soát, cập nhật các quy định thủ tục hành chính, kịp thời bãi bỏ, công bố mới thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, đảm bảo đúng quy định; tiếp tục cắt giảm hợp lý thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện hồ sơ thủ tục hành chính.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả và đồng bộ cơ chế một cửa theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh; Hợp đồng chuyển giao việc tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cho Bưu điện tỉnh.

Niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết bằng hình thức thích hợp, đảm bảo cho cá nhân, tổ chức dễ dàng cập nhật, theo dõi. Tổ chức tiếp nhận và xử lý kịp thời những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động hành chính.

Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Thường xuyên rà soát, đưa thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện nâng lên mức độ 3, 4. Tiếp tục phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 20% trở lên; tối thiểu 50% dịch vụ công trực tuyến mức 3, mức 4 có phát sinh hồ sơ; tích hợp cung cấp 50% dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

## **3. Về cải cách tổ chức bộ máy**

Triển khai thực hiện đồng bộ, đúng các quy định của Chính phủ về tổ chức bộ máy.

Tiếp tục triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Kế hoạch số 71-KH/TU, 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy, Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 05/4/2018

của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 72-KH/TU ngày 08/01/2018 của Tỉnh ủy.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, đảm bảo việc quản lý, sử dụng biên chế tiết kiệm, hiệu quả theo quy định.

Thực hiện tốt các quy định về phân cấp quản lý; nâng cao vai trò trách nhiệm, năng lực hoạt động của đơn vị.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức theo quy định; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức đảm bảo về số lượng, cơ cấu hợp lý gắn với vị trí việc làm, có phẩm chất, đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực trong thi hành công vụ.

Cử CCVC tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá hiệu quả đào tạo hàng năm nhằm đạt kết quả thiết thực, gắn kết công tác đào tạo với công tác chuyên môn, đảm bảo ứng dụng tốt kiến thức, kỹ năng trong thực thi công vụ sau đào tạo, bồi dưỡng.

Nâng cao và xác định rõ chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của ngành. Đổi mới công tác đánh giá, nhận xét công chức, viên chức theo kết quả thực thi công vụ.

#### **5. Về cải cách tài chính công**

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tài chính công, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí đúng theo quy định, quy chế cơ quan.

Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới cơ chế hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

#### **6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử**

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 10/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025. Triển khai các nhiệm vụ dự án theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Trà Vinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh, thực hiện nghiêm túc, đồng bộ việc trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử,... Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng Dịch vụ công, rà soát tổ chức cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; kết nối, liên

thông cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Công Dịch vụ công của tỉnh phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh, các Trang thông tin điện tử thành phần, đảm bảo hoạt động ổn định, cung cấp thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước và các văn bản quy định khác; công khai ngân sách, luật tiếp cận thông tin,...

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số.

Duy trì, mở rộng và cải tiến hiệu quả trong áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015; tổ chức khai thác tốt tính năng hệ thống ISO điện tử phục vụ công tác quản lý, áp dụng ISO 9001:2015.

### **7. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh và phân công thực hiện nhiệm vụ rõ ràng cho từng phòng, trung tâm có liên quan.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền với những hình thức đa dạng.

Nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính; xử lý nghiêm đối với công chức, viên chức vi phạm kỷ luật trong thực thi công vụ, gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm”, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, trên cơ sở đó tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan.

Sơ kết, tổng kết giai đoạn công tác cải cách hành chính theo quy định.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ vào kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông, các phòng chuyên môn triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính thuộc lĩnh vực chuyên môn và nhiệm vụ được phân công.

Giao Văn phòng Sở theo dõi và chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện định kỳ hàng quý, 6 tháng và cả năm về Sở Nội vụ đúng quy định (báo cáo quý I gửi trước ngày 05/3; báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 05/6; báo cáo quý III gửi trước ngày 05/9; báo cáo năm gửi trước ngày 30/11).

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2021 của Sở Thông tin và Truyền thông, đề nghị các Phòng, Trung tâm trực thuộc Sở tổ chức triển khai, thực hiện (*đính kèm phụ lục*)./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Lãnh đạo các phòng, trung tâm thuộc Sở;
- Trang TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Này**

**Các nhiệm vụ thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Thông tin và Truyền thông năm 2021**  
(Kèm theo Kế hoạch số...../KH-STTTT-VP ngày 18/01/2021 của Sở Thông tin và Truyền thông)

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I. Cải cách thể chế</b>	1. Thực hiện Kế hoạch về kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực thông tin và truyền thông	Pháp chế	Các phòng có liên quan	Năm 2021	
	2. Tăng cường theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh trên cơ sở kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả.	Pháp chế	Các phòng, trung tâm	Năm 2021	
<b>II. Cải cách thủ tục hành chính</b>	2. Tiếp tục tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Hợp đồng chuyển giao việc tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cho Bru điện tỉnh.	Bộ phận một cửa	Phòng TTBCXB, P.BCVT-CNTT	Năm 2021	
	3. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đầy đủ, đúng quy định	Cán bộ đầu mối TTHC	Phòng TTBCXB, P.BCVT-CNTT	Thường xuyên trong năm 2021	
	4. Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn phòng	Các phòng, trung tâm	Thường xuyên trong năm 2021	
<b>III. Cải cách tổ chức bộ máy</b>	1. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Văn phòng	Các phòng, trung tâm trực thuộc	Năm 2021	

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	<p>2. Tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.</p>	Văn phòng	Trung tâm CNTT-TT	Năm 2021	
<b>IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>	<p>1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn và năm 2021</p>	Văn phòng		Năm 2021	
	<p>2. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 28/10/2020 của Chính phủ quy định về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Công văn số 4409/UBND-NC ngày 28/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức</p>	Văn phòng; Trung tâm CNTT-TT		Năm 2021	
<b>V. Cải cách tài chính công</b>	<p>1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ</p>	Văn phòng		Năm 2021	

STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ ban hành Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	Trung tâm CNTT-TT		Năm 2021	
<b>VI. Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử</b>	1. Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2021	P.BCVT-CNTT	Trung tâm CNTT-TT	Năm 2021	
	2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định	Văn phòng	P.TTBCXB; P.BCVT-CNTT	Năm 2021	
	3. Tiếp tục triển khai thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đồng bộ, có hiệu quả	Bộ phận một cửa	P.BCVT-CNTT; P.TTBCXB	Năm 2021	
	4. Triển khai thực hiện Kế hoạch áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 vào hoạt động tại đơn vị	Văn phòng	P.BCVT-CNTT; P.TTBCXB	Năm 2021	
<b>VII. Công tác chỉ đạo điều hành và tuyên</b>	1. Triển khai, thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021	Văn phòng	Các phòng, trung tâm trực thuộc Sở	Tháng 01/2021	
	2. Tham gia đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh năm 2021 (nếu có)	P.BCVT-CNTT		Năm 2021	



STT	Nội dung	Phòng/đơn vị chủ trì	Phòng/đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
truyền CCHC	3. Xây dựng kế hoạch và tự kiểm tra công vụ tại Sở TT&TT nhằm chấn chỉnh kịp thời những hiện tượng sách nhiễu, tiêu cực có thể xảy ra	Văn phòng		Năm 2021	
	4. Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2021	Văn phòng	P.BCVT-CNTT	Năm 2021	
	5. Triển khai các hoạt động tuyên truyền công tác cải cách hành chính, viết tin, bài, xây dựng các chuyên mục nhằm phổ biến các hoạt động và kết quả cải cách hành chính của tỉnh	Văn phòng	P.TTBCXB, Trung tâm CNTT-TT	Năm 2021	
	6. Tiếp tục triển khai, thực hiện mô hình “ <i>Chính quyền, công sở thân thiện và trách nhiệm</i> ”, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức khi thực hiện hồ sơ, thủ tục hành chính tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Bộ phận một cửa	Văn phòng	Năm 2021	
	7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định	Văn phòng	P.BCVT-CNTT; TT CNTT-TT	Năm 2021	